TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2025/QĐ-TA	*Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – QUẢNG NGÃI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

-*Thẩm phán*: Ông Nguyễn Hữu Tiến.

- *Thư ký phiên họp*: Bà Lê Thị Hân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Quảng Ngãi.

Ngày 16/10/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Quảng Ngãi tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với hồ sơ thụ lý số 07/2025/TL-HS ngày 03 tháng 10 năm 2025 theo quyết định mở phiên họp số 07/2025/QĐ-MPH ngày 09 tháng 10 năm 2025 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: A Trung H, sinh ngày 13/10/2000; Số định danh cá nhân/CMND/CCCD: 062200007157; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Rơ Ngao; Tôn giáo: Công giao; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: A S, sinh năm 1980 và bà Y H1, sinh năm 1979; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 16/12/2024 bị Công an thị trấn Đ, huyện Đ (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phạt tiền 1.500.000 đồng theo quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPHC. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Trưởng Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi – Thượng tá Nguyễn Tiến D.

Người đại diện theo uỷ quyền: Thiếu tá Nguyễn Đức T1 – Phó trưởng Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Văn bản ủy quyền ngày 15/10/2025. Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Hồng Khuyên – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tóm tắt như sau:

Mặc dù đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum (Nay là UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 02/QĐ-UBND, ngày 17/12/2024. Tuy nhiên, vào sáng ngày 03/9/2025, A T2 H đi đến khu vực phường K, tỉnh Quảng Ngãi để gặp và mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền 300.000 đồng. Đến tối cùng ngày A T2 H lấy một bộ dụng cụ sử dụng ma tuý rồi đi đến khu vực lô cà phê vắng người thuộc thôn L, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi để sử dụng. Đến ngày 05/9/2025, A Trung H bị Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi tiến hành test nhanh ma tuý. Kết quả: A Trung Hải dương T3 với chất ma tuý trong cơ thể loại Methanphentamine.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/9/2025 của Trung tâm y tế Đ – Sở Y tế tỉnh Q xác định A Trung H nghiện ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá).

Ngày 02/10/2025, UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 369/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với A Trung H.

Ngày 15/9/2025, A Trung H bị Ủy ban nhân dân xã Đ lập biên bản vi phạm về hành vi không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 01/10/2025, Công an xã Đ có Văn bản số 03/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H.

- *Ý kiến của đại diện Trưởng Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên họp*: Tại phiên họp người đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an xã Đ vẫn giữ nguyên Văn bản số 03/ĐN-CNBB ngày 01/10/2025 về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 – Quảng Ngãi áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H với thời hạn từ 15 đến 24 tháng, cai nghiện tại: Cơ sở cai nghiện bắt buộc - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q, địa chỉ: Thôn A, xã N, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại phiên họp: Người bị đề nghị A Trung H, không có ý kiến gì về hồ sơ đề nghị và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc nhưng đề nghị Tòa án xem xét áp dụng thời gian đi cai nghiện bắt buộc thấp nhất.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Quảng Ngãi*: Thông qua việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc. Trong quá trình thụ lý giải quyết hồ sơ cho đến thời điểm công bố quyết định, Thẩm phán, Thư ký, người đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Đề nghị Tòa án áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025; Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H với thời hạn áp dụng từ 14 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

[1] *Về thẩm quyền đề nghị:* Việc Trưởng Công an xã Đ có văn bản đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 7 thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

[2] *Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*; Vào ngày 05/9/2025 lực lượng Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi phát hiện A T2 H sử dụng trái phép chất ma tuý. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H vẫn còn.

[3] *Về căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*.

Xét thấy, A Trung H là đối tượng sử dụng ma túy khoảng từ cuối năm 2023, tần suất sử dụng ma tuý là khoảng 01 đến 02 lần trên tuần. Mặc dù A Trung H đã nhiều lần tìm cách từ bỏ việc sử dụng ma túy nhưng không thành.

Ngoài ra hồ sơ thể hiện ngày 17/12/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn Đ đã ra Quyết định số 02/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với A Trung H với thời hạn 01 năm; tuy nhiên, vào ngày 03/9/2025, A T2 H tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và bị phát hiện nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021.

Do đó, căn cứ Điều 95, Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025; khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021 thì hành vi của A Trung H có đủ điều kiện để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo như đề nghị của Trưởng Công an xã Đ. Việc đưa A Trung H đi cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma tuý là cần thiết đồng thời giúp cho A Trung H cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Ngày 16/12/2024, A Trung H bị Công an thị trấn Đ, huyện Đ (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phạt tiền 1.500.000 đồng, tính đến ngày 03/9/2025 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục có hành vi vi phạm hành chính nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: A Trung H đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH ngày 13/12/2022 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A Trung H, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2000.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (*Mười lăm)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện bắt buộc - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q; địa chỉ: Thôn A, xã N, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về thời hạn khiếu nại, khiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án.

Thời hạn khiếu nại của người bị đề nghị A Trung H là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thời hạn kiến nghị của Trưởng Công an xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Quảng Ngãi là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Đ, Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trưởng CA xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 9, tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến